

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số:17/2018/ HSST
Ngày 06 tháng 03 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH BẠC LIÊU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**** Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**.

**** Hội thẩm nhân dân:***

1- Ông **Thạch Hương**.

2- Bà **Dư Thị Út**

**** Thư ký phiên tòa:*** Bà **Ngô Hồng Trinh**, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Tố Như** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 142/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Mỹ L (tên gọi khác: Trần Mỹ L)**, sinh năm 1975 tại Bạc Liêu; nơi ĐKKHKT: số 122/2, khóm B, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: số 32, khóm M, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: thợ may; con ông Trần Chí D, sinh năm 1952 và bà Mai Ngọc A, sinh năm 1956; Có chồng là ông Trần Thanh D, sinh năm 1971 và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án: Ngày 29/10/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”, qui định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, nhưng được hoãn chấp hành hình phạt; tiền sự: không. Bị khởi tố bị can ngày 09/10/2017 và được cho tại ngoại đến nay (Có mặt).

****Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:***

Bà **Phan Thị Kim C**, sinh năm 1960. Địa chỉ: số 31/3, khóm B, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Bà **Nguyễn Thị Lệ Q**, sinh năm 1985. Địa chỉ: số 73/3, khóm B, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Bà **Nguyễn Thị Xuân H**, sinh năm 1973. Địa chỉ: số 23, Nguyễn Chí Thanh, khóm M, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Bà **Võ Thị Hải Y**, sinh năm 1989. Địa chỉ: số 30, khóm T, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Bà **Trần Mỹ L**, sinh năm 1968. Địa chỉ: số 37/3, khóm B, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng vào lúc 16 giờ ngày 06/8/2017, tại khóm 3, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Trần Thị Mỹ L bị bắt quả tang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 130.000đ.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 05/QĐ-KSĐT ngày 29/12/2017 và đề nghị xử lý như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ L mức hình phạt từ 03 đến 04 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 tổng hợp hình phạt đối với bản án hình sự sơ thẩm số 125/2014/HSST ngày 29/10/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu buộc bị cáo Trần Thị Mỹ L phải chấp hành hình phạt chung từ 07 đến 08 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc chiếu đan bằng lát, 04 bộ bài tứ sắc thu giữ tại sòng bài của Trần Thị Mỹ L.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 130.000đ.

Đối với số tiền: 200.000đ thu giữ của bà Nguyễn Thị Xuân H, 71.000đ thu giữ của bà Nguyễn Thị Lệ Q, 140.000đ thu giữ của bà Võ Thị Hải Y, 212.000đ thu giữ của bà Trần Mỹ L, 70.000đ thu giữ của bà Phan Thị Kim C; các đương sự nêu trên xác định không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền này.

Đối với 01 chiếc chiếu đan bằng lát, 02 bộ bài tứ sắc và 01 hộp mũ đựng tăm của bà Phan Thị Kim C; bà C không yêu cầu nhận lại các tài sản này và các tài sản nêu trên không còn sử dụng được nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Mặc dù đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng bị cáo Trần Thị Mỹ L lại có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 130.000đ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can. Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự.

Đối với người có quyền lợi liên quan là bà Phan Thị Kim C, bà Nguyễn Thị Xuân H, bà Nguyễn Thị Lệ Q, bà Võ Thị Hải Y, bà Trần Mỹ L đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi liên quan không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà C, bà H, bà Q, bà Y, bà L. Ngoài ra, quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Xét bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền với người khác với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 130.000đ nhưng bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan trong vụ án và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” theo qui định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06/8/2017, bị cáo Trần Thị Mỹ L và Nguyễn Thị Xuân H, Trần Mỹ L, Nguyễn Thị Lệ Q, Võ Thị Hải Y, Trương Thị Ng cùng hai người phụ nữ tên Lắm và Mỹ (chưa rõ nhân thân) đến nhà bà Phan Thị Kim C để đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền. Tại đây, những người tham gia đánh bạc chia thành hai sòng, mỗi sòng có bốn người và thống nhất tính thắng thua từ 10.000 đồng (tới “Chon”) đến 20.000 đồng (tới “Quan”). Hình thức chơi đánh bạc là người chơi sử dụng bộ bài tứ sắc có 112 cây bài; gồm các cây: “*Tướng, Sĩ, Tượng, Xe, Pháo, Mã và Chốt*”, mỗi loại có 16 cây bài chia đều thành bốn màu trắng, đỏ, vàng, xanh. Mỗi ván chia làm bốn tụ tương ứng với bốn người chơi, mỗi người được chia 20 cây bài, người thắng là người chia bài và được 21 cây, còn lại 31 cây gọi là “*Bài tỳ*” úp ở giữa sòng. Người chơi sắp xếp các lá bài thành hai cây gọi là “*Đôi*”; ba cây gọi là “*Khạp*”; bốn cây gọi là “*Quần*”; bộ ba cây Tướng - Sĩ - Tượng, Xe - Pháo - Mã cùng màu hoặc có ba đến bốn cây Chốt khác màu gọi là “*Liên*”; những cây còn lại gọi là bài “*Rác*”, riêng cây “*Tướng*” không gọi là rác. Người chơi đánh theo thứ tự từ trái qua phải, người Chia bài được đánh trước lá bài rác của mình, người ngồi liền kề có *đôi* hoặc *khạp* thì sẽ lấy lá bài đó lên (*ăn bài*) và đánh bài rác của mình ra; nếu không có bài ăn

thì rút một lá *bài tỳ* và đánh bài *rác* cho tụ kế tiếp đến khi nào có người hết bài *rác* trước là thắng. Nếu người thắng có bài *khap* hoặc *quần* là tới *Quan* và thắng ba người còn lại mỗi người 20.000 đồng; nếu không có là tới *Chon* và thắng ba người còn lại mỗi người 10.000 đồng; ngoài ra, những người chơi còn cá cược nếu kết thúc mỗi ván ai có cây bài “*Tướng*” thì sẽ thắng người không có cây bài trên 5.000 đồng mỗi cây.

Đến 16 giờ cùng ngày, Công an thành phố B bắt quả tang và thu giữ tại chiều bạc gồm:

- Tại chiều bạc thứ nhất (gồm có: bà Nguyễn Thị Xuân H, bà Trần Mỹ L, bà Nguyễn Thị Lệ Q, bà Võ Thị Hải Y) thu giữ: 01 chiếc chiều lát; 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 623.000 đồng.

- Tại chiều bạc thứ hai (gồm có: bị cáo Trần Thị Mỹ L, bà Trương Thị Ng, bà Lắm, bà Mỹ) thu giữ: 01 chiếc chiều lát; 04 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 60.000 đồng.

Đối với số tiền 623.000 đồng thu giữ tại chiều bạc thứ nhất là của những người tham gia đánh bạc gồm: 200.000đ của bà Nguyễn Thị Xuân H, 71.000đ của bà Nguyễn Thị Lệ Q, 140.000đ của bà Võ Thị Hải Y, 212.000đ của bà Trần Mỹ L.

Đối với số tiền 60.000 đồng thu giữ tại chiều bạc thứ hai là của những người tham gia đánh bạc gồm: bị cáo Trần Thị Mỹ L, bà Trương Thị Ng và hai người phụ nữ tên Lắm và Mỹ (không rõ họ tên, địa chỉ). Ngoài số tiền thu giữ tại chiều bạc, còn xác định được bị cáo L sẽ sử dụng 70.000 đồng vào việc đánh bạc.

Ngoài ra, còn thu giữ của bà Phan Thị Kim C 70.000đ.

Áp dụng Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xác định: Tổng số tiền của bị cáo L, bà Trương Thị Ng và hai người phụ nữ tên Lắm và Mỹ dùng để đánh bạc là: 60.000 đồng + 70.000 đồng = 130.000 đồng;

Trên cơ sở xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để chấp nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và lời đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa để xử lý trách nhiệm đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng vì lợi ích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật và nhằm mục đích phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha ruột bị cáo là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do bị cáo L đang phải chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2014/HSST ngày 29/10/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu về tội “Đánh bạc” nên áp dụng

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo.

[3] Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Áp dụng điểm a, b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc chiếu đan bằng lát, 04 bộ bài tứ sắc thu giữ tại sòng bài của Trần Thị Mỹ L.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 130.000đ.

Đối với số tiền: 200.000đ của bà Nguyễn Thị Xuân H, 71.000đ của bà Nguyễn Thị Lệ Q, 140.000đ của bà Võ Thị Hải Y, 212.000đ của bà Trần Mỹ L, 70.000đ thu giữ của bà Phan Thị Kim C; các đương sự nêu trên xác định không yêu cầu nhận lại nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền nêu trên.

Đối với 01 chiếc chiếu đan bằng lát, 02 bộ bài tứ sắc và 01 hộp mũ đựng tăm của bà Phan Thị Kim C; bà C không yêu cầu nhận lại các tài sản này và các tài sản nêu trên không còn sử dụng được nên được tịch thu và tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với bà Phan Thị Kim C, bà Nguyễn Thị Xuân H, bà Trần Mỹ L, bà Nguyễn Thị Lệ Q, bà Võ Thị Hải Y và bà Trương Thị Ng không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”, qui định tại Điều 248 và Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, tổng số tiền tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

[6] Đối với người tên Lắm và tên Mỹ do chưa xác định nhân thân và địa chỉ cụ thể nên giao Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Mỹ L (Trần Mỹ L) phạm tội “Đánh bạc”.

2/. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ L (Trần Mỹ L) 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tổng hợp hình phạt 04 tháng tù đối với tội đánh bạc của Bản án số 125/2014/HSST ngày 29/10/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu buộc bị cáo Trần

Thị Mỹ L (Trần Mỹ L) chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3/. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 823.000đ.

Tịch thu và tiêu hủy:

-01 (một) chiếc chiếu đan bằng lát, màu vàng xung quanh Cều có may vải viền đỏ (đã qua sử dụng) được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Thị Mỹ L và chữ ký của điều tra viên Trịnh Chí Tân. Trên gói niêm phong có ghi dòng chữ “ Tang vật tạm giữ tại xòng bài của Nguyễn Thị Xuân H; Võ Thị Hải Y; Nguyễn Thị Lệ Q; Trần Mỹ L”.

-01 (một) chiếc chiếu đan bằng lát, màu vàng, một đầu chiếu có đường dây lát được nhuộm màu xanh-vàng-đỏ, đầu còn lại màu đỏ (đã qua sử dụng) được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Thị Mỹ L và chữ ký của điều tra viên Trịnh Chí Tân. Trên gói niêm phong có ghi dòng chữ “ Tang vật tạm giữ tại xòng bài của Trần Thị Mỹ L và Trương Thị Ng”.

-04 (bốn) bộ bài tứ sắc, trên bộ bài có chữ “White Bear” (đã qua sử dụng) được niêm phong và có chữ ký xác nhận của Trần Thị Mỹ L và chữ ký của điều tra viên Trịnh Chí Tân. Trên gói niêm phong có ghi dòng chữ “ 04 (bốn) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng tạm giữ tại xòng bài của Trần Thị Mỹ L và Trương Thị Ng”.

-01 (một) hộp mũ đựng tằm, bên ngoài có ghi dòng chữ “giải khát Thanh Bình TẮC XÍ MUỘI” (đã qua sử dụng) được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Thị Mỹ L và chữ ký của điều tra viên Trịnh Chí Tân. Trên gói niêm phong có ghi hàng chữ “ Tang vật tạm giữ tại xòng bài của Trần Thị Mỹ L và Trương Thị Ng”.

-02 (hai) bộ bài tứ sắc, trên bộ bài có chữ “White Bear” (đã qua sử dụng) được niêm phong và có chữ ký xác nhận của Trần Thị Mỹ L và chữ ký của điều tra viên Trịnh Chí Tân. Trên gói niêm phong có ghi hàng chữ “ 02 (hai) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng tạm giữ tại xòng bài của Nguyễn Thị Xuân H; Võ Thị Hải Y; Nguyễn Thị Lệ Q; Trần Mỹ L”.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại C cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2017).

4/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ L (Trần Mỹ L) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo Trần Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Phan Thị Kim C, bà Nguyễn Thị Xuân H, bà Trần Mỹ L, bà Nguyễn Thị Lệ Q, bà Võ Thị Hải Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bu;
- C cục THADS TPB;
- Công an thành phố B;
- Nhà tạm giữ TP B;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Tăng Trần Quỳnh Phương